



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHIẾT DỐT ĐỒNG NAI
(BMF)**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017**

Đồng Nai, tháng 6 năm 2018

Số 66/BCTN2017-BMF

Biên Hòa, ngày 18 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VLXD VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI
NĂM 2017

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600661303
- Vốn điều lệ: 20.798.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 20.798.000.000 đồng
- Địa chỉ: 255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, Biên Hòa, Đồng Nai
- Số điện thoại: 0251 3819431
- Số fax: 0251 3822014
- Website: chatdotdongnai.com
- Mã cổ phiếu: BMF

Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Chất đốt là doanh nghiệp nhà nước độc lập, được chuyển sang hình thức là công ty cổ phần với số vốn nhà nước là 51% và cơ quan quản lý trực tiếp là Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con. Công ty được thành lập theo Nghị định 388-HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định 156-HĐBT ngày 7/5/1992 của Hội đồng Bộ trưởng và Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 05/9/1992 của Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai.

- Các giai đoạn hình thành:

- 1. Tổ chức tiền thân của Công ty giai đoạn một - Tổ xây lắp (đơn vị hạch toán bảo số), thuộc Phòng Kho Vận, Ty Thương Nghiệp.

Sau khi thành lập Tỉnh Đồng Nai từ việc nhập ba tỉnh trước giải phóng (Biên Hoà, Long Khánh, Bà Rịa), ngày 24/12/1976 UBND tỉnh thành lập lại Ty Thương nghiệp, Ty Thương nghiệp thời gian này là đơn vị vừa có chức năng quản lý nhà nước vừa có chức năng trực tiếp tổ chức sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là chức năng phân phối hàng hoá trong cơ chế kế hoạch hoá tập trung. Từ đó Ty có cơ cấu tổ chức gồm: Phòng Tổ chức -

hành chính, phòng Kế hoạch - Thống kê, Phòng kế toán-Tài vụ, Phòng Quản lý - Cải tạo thị trường và Phòng Kho vận.

Để thực hiện nhiệm vụ dự trữ, vận chuyển, Phòng Kho vận có Tổ sửa chữa, thực hiện các việc sửa chữa các cơ sở vật chất, kho tàng của ngành, đây chính là tổ chức tiền thân của Công ty Vật liệu xây dựng và Chất đốt hiện nay.

+ Giai đoạn chuyển tiếp - Xí nghiệp xây lắp Thương nghiệp (hạch toán kinh tế độc lập), trực thuộc Ty Thương Nghiệp.

Quá trình vận động của nền kinh tế đòi hỏi việc thoả mãn nhu cầu xây dựng và vật liệu xây dựng ngày càng tăng, với khả năng và tính năng động của bộ máy quản lý Tổ sửa chữa; tháng 7/1979, Ty Thương nghiệp đã tách Tổ ra khỏi Phòng và thành lập Xí nghiệp Xây lắp Thương nghiệp trực thuộc Ty và đơn vị hạch toán kinh tế độc lập.

Giai đoạn hoàn thiện tổ chức, thành lập và thành lập lại Công ty trực thuộc Sở Thương Mại - Du lịch Đồng Nai – Công Ty Vật Liệu Xây Dựng Và Chất Đốt Đồng Nai.

Việc phát triển liên tục của đơn vị, với tên gọi Xí nghiệp Xây lắp không còn phù hợp nữa, đơn vị đã kiến nghị và được Sở Thương mại- Du lịch Đồng Nai (thời điểm này Ty Thương nghiệp đã đổi tên thành Sở) nhất trí trình UBND tỉnh Đồng Nai ra Quyết định thành lập Công ty.

Đầu năm 1982, UBND ra Quyết định thành lập, với tên gọi là "Công ty kinh doanh vật liệu xây dựng và xây lắp". Ngày đầu thành lập công ty được nhận bàn giao 40.000 đồng tiền vốn và 1 căn nhà cấp 4 khoảng 80 m² làm văn phòng.

Năm 1992 công ty được thành lập lại theo Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 5/9/1992 của Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước và đổi tên là: Công Ty Vật Liệu Xây Dựng và Chất Đốt Đồng Nai.

Ngày 05 tháng 9 năm 2003 theo quyết định số: 2863/2003/QĐ.CT.UBT của UBND tỉnh Đồng Nai. Quyết định chuyển Công ty từ hình thức công ty nhà nước sang hình thức công ty cổ phần với vốn 51% là vốn nhà nước.

+ Giai đoạn sau cổ phần hóa:

- Thực hiện Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 07/7/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc chuyển giao quyền chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cho Tổng Công ty Công Nghiệp thực phẩm Đồng Nai; trong đó có đơn vị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.
- Thực hiện theo quyết định số 238/QĐ-HĐTV ngày 29/6/2015 của Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai về việc chuyển hoá toàn bộ quyền sở hữu vốn nhà nước do Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai nắm giữ cho Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bưu Long với tổng số vốn nắm giữ trên vốn điều lệ là 10.608.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 51,005%.

+ Ngày 07/3/2018 Công ty chúng tôi mới được UBCK Nhà nước chấp thuận là công ty đại chúng theo công văn số 1358/UBCK-GSDC; đến ngày 09/4/2018 Công ty

chúng tôi mới được chấp thuận việc ngày giao dịch đầu tiên theo công văn số 310/TB-SGDHN.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính :
- Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh.
Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
 - Nhà hàng và các +dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.
Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar và các dịch vụ giải khát có kèm khiêu vũ) (chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
 - Đại lý ô tô và xe có động cơ khác.
Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống).
 - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.
Chi tiết: Bán buôn nông sản. (thực hiện theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ).
 - Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh.
Chi tiết: Khí dầu mỏ hoá lỏng, chất đốt. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng.
 - Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không sản xuất tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
 - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
Chi tiết: Khai thác đá. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
 - Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.
 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.
Chi tiết: Đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện.
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).



- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.
Chi tiết: Bán lẻ vật liệu xây dựng.
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.
Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, khí dầu mỏ hoá lỏng và các chất bôi trơn. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
- Trồng cây lâu năm khác.
Chi tiết: Trồng cây công nghiệp. (không hoạt động tại trụ sở).

- Địa bán kinh doanh: Tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, TP Hồ Chí Minh.....

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

- **Đại hội đồng cổ đông:** Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:
 - + Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
 - + Thông qua định hướng phát triển của Công ty, các báo cáo tài chính hàng năm của công ty;
 - + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
 - + Quyết định loại, tổng số cổ phần và các loại chứng khoán khác được quyền chào bán;
 - + Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
 - + Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - + Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.
- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCD quy định.
- **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty. Ban Kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm

tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ. Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

- **Ban Giám đốc:** Gồm có Giám đốc và Phó giám đốc. Giám đốc của Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước nhà nước và cơ quan chủ quản cấp trên về toàn bộ kết quả kinh doanh, điều hành công ty. Phó Giám đốc: là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công đồng thời chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi sai phạm trước pháp luật nhưng Giám đốc vẫn chịu trách nhiệm chính. Ban Giám đốc Công ty gồm 02 người gồm 01 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

- **Các phòng, ban chức năng bao gồm:**

- + **Phòng Tổ chức - Hành chính:**

Tổ chức quản lý lao động, quản lý hồ sơ CBCNV lập thủ tục hợp đồng lao động đối với các loại hợp đồng lao động Công ty kí kết thỏa thuận với người lao động.

Quản lý, sử dụng con dấu, lưu trữ bảo quản các công văn tài liệu, trang thiết bị văn phòng và phòng cháy chữa cháy.

Đề xuất với Giám đốc trong việc thực hiện giải quyết các chính sách đối với cán bộ công nhân viên như: tuyển dụng, cho thôi việc, nghỉ hưu, đề bạt theo đúng qui định hiện hành của nhà nước, đảm bảo tính gọn hiệu quả.

Phối hợp với công đoàn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động; Tham gia cùng các phòng ban khác trong việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, kế hoạch nhân sự tiền lương cho từng tháng.

Thực hiện công tác hành chính pháp chế, tổng hợp... ban hành nội qui kỉ luật, khen thưởng đối với cán bộ công nhân viên mỗi năm.

- + **Phòng Kế hoạch:**

Tham mưu giúp Giám đốc thực hiện qui hoạch qui mô tổng thể trong toàn bộ công ty, định hướng chương trình kế hoạch phát triển kinh doanh trước mắt và lâu dài. Thực hiện các luận chứng kinh tế kĩ thuật đầu tư xây dựng kinh doanh các thủ tục pháp lí trong công việc xây dựng đầu tư cơ sở vật chất kĩ thuật.

Xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng năm và phân bổ kế hoạch kinh doanh đối với cơ sở trực thuộc. Xây dựng định mức kinh tế kĩ thuật cho ngành nghề kinh doanh của công ty và theo dõi kiểm tra việc thực hiện định mức.

Theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh: tuần, tháng, quý, năm để có sự điều chỉnh và tháo gỡ kịp thời khi có biến động về tình hình kinh doanh.

Dự báo thông tin thị trường, giúp Giám đốc công ty có biện pháp chỉ đạo phương

án kinh doanh, đồng thời nắm bắt kịp thời các chủ trương chính sách của nhà nước ban hành để xử lý tình hình kinh doanh, hạn chế tối đa những rủi ro, tổn thất.

Xây dựng các chương trình tiếp thị và theo dõi việc lưu chuyển hàng hóa.

Sửa chữa lên kế hoạch thay thế linh kiện hư hỏng của các thiết bị. Xây dựng các hạng mục công trình tại các chi nhánh của Công ty. Lập dự toán các hạng mục xây dựng lớn chỉ định đấu thầu thi công công trình.

+ Phòng Kế toán:

Tổng hợp, thanh toán, hạch toán kế toán, thống kê toán bộ hoạt động kinh doanh của công ty theo chế độ quy định của bộ tài chính.

Tổ chức quản lý và bảo quản các hoá đơn chứng từ.

Lập kế hoạch các nguồn vốn, chi phí đề xuất phương án xử lý, phương thức hạch toán, bảo tồn và sử dụng tốt nhất mọi nguồn vốn để đưa vào sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Cân đối nguồn vốn, tình hình thu chi tài chính thực hiện các khoản nộp đối với nhà nước.

Phân ánh, kiểm soát tình hình hoàn thành các chỉ tài chính trong kì kế hoạch, tình hình hoàn thành các chỉ tiêu tài chính trong kì kế hoạch, tình hình chế độ hạch toán, kế toán theo qui định của nhà nước.

Tổ chức thu chi đúng nguyên tắc tài chính.

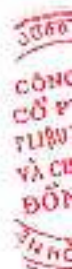
Tham mưu cho giám đốc trong việc đề xuất các phương thức kinh doanh áp dụng ở các đơn vị cơ sở trực thuộc và các điều khoản trong hợp đồng kinh tế có liên quan đến phương thức thanh toán và công tác hạch toán, quyết toán.

Lập báo cáo quyết toán định kì, chính xác, đúng hạn. Xây dựng hệ thống sổ sách chứng từ theo đúng qui định của nhà nước.

Liên kết chặt chẽ với các phòng ban khác để hoàn thành nhiệm vụ được giao cũng như thực hiện tốt các chức năng của mình.

3.2 Cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lý, mối quan hệ giữa các bộ phận trong Công ty được thể hiện cụ thể thông qua sơ đồ dưới đây:

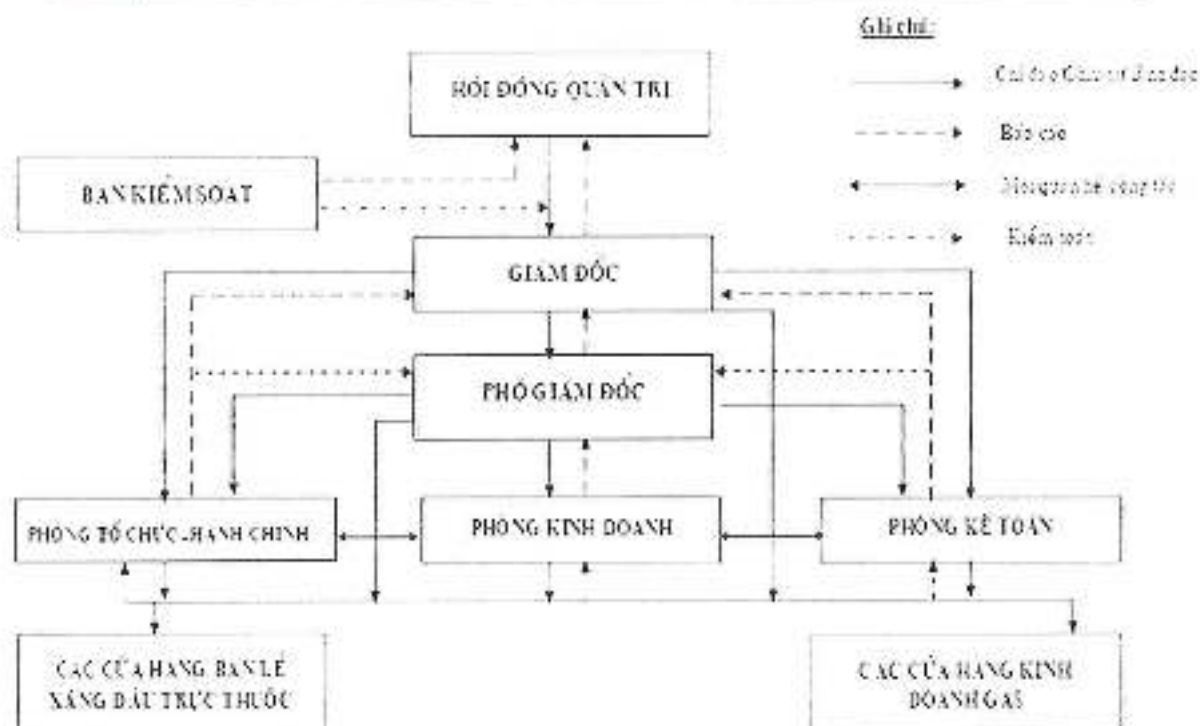
Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty





SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐỐT ĐỒNG NAI



- Các công ty con, công ty liên kết:

✓ Công ty con: Không có

✓ Công ty liên doanh, liên kết:

Công ty có các Công ty liên kết và thông tin về công ty liên kết như sau:

❖ Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông:

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600248537 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 20/06/1996 và thay đổi lần thứ tư ngày 25/07/2016.

+ Trụ sở chính: 01A, Xa lộ Hà Nội, Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

+ Hoạt động kinh doanh chính: Dịch vụ ăn uống công cộng, chế biến bữa ăn công nghiệp, kinh doanh thực phẩm và giết mổ gia súc; Bán buôn thực phẩm ...

+ Số vốn góp Công ty sở hữu tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông (tính đến ngày 31/12/2017) là: 1.100.000.000 đồng, chiếm 44% vốn điều lệ của Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.

❖ Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Khu Liên hợp Công Nông nghiệp Đồng Nai:

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3602229794 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 09 tháng 02 năm 2010 và thay đổi lần thứ 4 ngày 18/5/2016.

+ Trụ sở chính: Tầng 4 (Tòa nhà Dolce), số 833A, Xa lộ Hà Nội, khu phố 1, phường

Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- + Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất nông nghiệp, đầu tư xây dựng hạ tầng và kinh doanh khu công nghiệp.
- + Số vốn góp Công ty sở hữu tại ngày 31/12/2017 là 3.000.000.000 đồng, chiếm 7,62% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Khu Liên hợp Công Nông nghiệp Đồng Nai.

➤ Công ty có các đơn vị trực thuộc chuyên doanh như sau:

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
1	Cửa hàng xăng dầu Hưng Nghĩa – Chi nhánh	Số 1, Ấp Hưng Nghĩa, Quốc lộ 1A, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
2	Cửa hàng xăng dầu Núi Lè – Chi nhánh	Ấp 4, Quốc lộ 1A, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3	Cửa hàng xăng dầu Long Phước – Chi nhánh	Quốc lộ 51, ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
4	Cửa hàng xăng dầu Dầu Giấy – Chi nhánh	Ngã 3 Dầu Giấy, quốc lộ 1A, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
5	Cửa hàng xăng dầu Trảng Bom – Chi nhánh	Quốc lộ 1, khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
6	Cửa hàng xăng dầu Số 2 – Chi nhánh	Số 219 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
7	Cửa hàng xăng dầu Tân Biên – Chi nhánh	Số 478/8, KP 5B, ngã 3 cầu Sập, xa lộ Hà Nội, phường Tân Biên, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
8	Cửa hàng xăng dầu An Bình – Chi nhánh	Số 1A, KP 10, xa lộ Hà Nội, phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
9	Cửa hàng xăng dầu Phú Bình – Chi nhánh	Km 135, quốc lộ 20, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
10	Cửa hàng xăng dầu Trảng Dài II – Chi nhánh	Số 36, KP 3, tổ 10, đường Bùi Trọng Nghĩa, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
11	Cửa hàng kinh doanh gas tổng hợp – Chi nhánh	Số 255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

4. Định hướng phát triển

- Vị thế của Công ty trong ngành:

Với hệ thống bán lẻ xăng dầu của Công ty nằm rải trên địa bàn tỉnh với 10 cửa hàng thường xuyên bán xăng dầu ra thị trường; Công ty đã xây dựng các trạm xăng nằm ở những vị trí thuận lợi trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, với vai trò là một trong những tổng

dại lý phân phối xăng dầu trên địa bàn tỉnh, Công ty luôn chủ động trong công tác dự trữ hàng hóa, đảm bảo nguồn cung ứng hàng hóa cho khách hàng cũng như ảnh hưởng do những biến động về giá trên thị trường. Với lịch sử hoạt động từ những năm 80 nên hiện nay, ngoài việc đã xây dựng được đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm về ngành xăng dầu, gắn bó với doanh nghiệp, Công ty còn luôn chú trọng và đã xây dựng được nguồn khách hàng truyền thống, uy tín lâu năm trên địa bàn Tỉnh cũng như các khu vực lân cận.

- Triển vọng phát triển của ngành:

Theo dự báo của BMI, tiêu thụ xăng dầu của thị trường Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng với tốc độ trung bình 4,7%/ năm trong năm năm tiếp theo, cao hơn so với các nước trong khu vực. Cùng với đó, Wood MacKenzie dự báo tiêu thụ xăng dầu đến năm 2020 của Việt Nam sẽ đạt 22,4 triệu tấn và năm 2025 là 29,9 triệu tấn, tương ứng mức tăng trưởng trung bình 4,9%/năm.

Tính tới cuối năm 2016, mức tiêu thụ xăng dầu bình quân đầu người của Việt Nam còn khá thấp so với các nước khu vực Asean khi chỉ đạt 0.21 lít/ngày/người, thấp hơn khá nhiều so với mức 2,29 lít/ngày/người của Thái Lan hay 1,08 lít/ngày/người của Malaysia. Cùng với việc điều kiện kinh tế phát triển và nhu cầu vận tải cá nhân gia tăng sẽ khiến cho mức tiêu thụ bình quân của Việt Nam sẽ tiếp tục gia tăng trong những năm tới. Nhìn chung, thị trường xăng dầu nội địa của Việt Nam sẽ tiếp tục phát triển ổn định với dư địa phát triển lớn và tốc độ phát triển cao hơn khá nhiều so với khu vực và thế giới trong các năm tiếp theo.

Tỉnh Đồng Nai nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, là cửa ngõ phía Đông của Thành phố Hồ Chí Minh có vị trí hết sức quan trọng và là một trung tâm kinh tế lớn của cả khu vực phía Nam. Tỉnh Đồng Nai có hệ thống giao thông thuận tiện với nhiều tuyến đường huyết mạch quốc gia đi qua như quốc lộ 1A, quốc lộ 20, quốc lộ 51, tuyến đường Bắc Nam, tiếp giáp Cảng Sài Gòn, Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất ... do đó góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế trong vùng cũng như giao thương với cả nước.

Với hệ thống giao thông thuận lợi, tình hình phát triển kinh tế xã hội còn nhiều điều kiện và động lực để phát triển, ngành xăng dầu tại Đồng Nai sẽ tiếp tục còn nhiều dư địa để tăng trưởng.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Giảm thiểu tối đa các tác động của môi trường thông qua việc áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh; Thực hiện nghiêm túc các khoản nộp ngân sách nhà nước về bảo vệ môi trường; Quan tâm, chăm lo và tham gia các chương trình an sinh xã hội, từ thiện tới cộng đồng trên địa bàn hoạt động kinh doanh của Công ty.

5. Các rủi ro:

Rủi ro chiến lược: Đồng Nai là một tỉnh trong khu kinh tế trọng điểm phía

Nam, là nơi tập trung nhiều kho cảng tiếp nhận và đầu mối cung ứng xăng dầu của các doanh nghiệp lớn. Do vậy thị trường xăng dầu có sự cạnh tranh rất quyết liệt của nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là thị trường bán lẻ xăng dầu luôn sôi động với sự tham gia của các doanh nghiệp tư nhân.

Xăng dầu là mặt hàng thiết yếu phục vụ hàng ngày cho đời sống xã hội, có tác động rất lớn đến thị trường tiêu dùng. Thực tế cho thấy, trong cơ chế cạnh tranh hiện nay, việc kinh doanh xăng dầu không còn độc quyền trong khối doanh nghiệp Nhà nước mà có sự tham gia của các doanh nghiệp tư nhân, tạo cho khách hàng có nhiều sự lựa chọn khi dùng sản phẩm này.

Rủi ro về môi trường, thiên tai: công ty luôn thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn môi trường trong kinh doanh xăng dầu. 100% CBCNV trong công ty đều giấy chứng nhận nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu; 100% CBCNV toàn công ty đều được tập huấn nghiệp vụ PCCC theo quy định. Hàng năm công ty đều có liên hệ cơ quan chức năng lập báo cáo giám sát môi trường, thu gom chất thải nguy hại theo quy định.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

STT	Chỉ tiêu	DVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	So với cùng kỳ	TH So KH
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	709.50	866.66	122%	124%
	Tổng sản lượng bán ra	Triệu lít	59.20	60.98	103%	113%
1	Xăng các loại	Triệu lít	24.60	27.86	113%	111%
2	Dầu D0	Triệu lít	34,5	32,96	96%	114%
3	F0+ K0	Triệu lít	0,035	0,096		
4	Dầu nhớt	Triệu lít	0,1	0,06		
5	Gas	Tấn	546	659,03	121%	131%
Bán ra theo phương thức:						
1	Bán lẻ xăng dầu	Triệu lít	37.2	39.62	106,5%	108,8%
2	Bán buôn	Triệu lít	6.2	3.37	54,4%	73%
3	Bán đại lý	Triệu lít	15.8	17.99	113,9%	133%
1	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	57.7	57.88	100%	151%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23.9	23.79	99%	360%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	19,3	18,98	98%	358%
4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	11,6	11,09	96%	231%
5	Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	10,39	27		

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Võ Trường Sơn	Giám đốc
2	Phan Doãn Thân	Phó Giám đốc
3	Đỗ Viết Hành	Kế toán trưởng

- + Ông Nguyễn Võ Trường Sơn - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc công ty
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 240/1E, KP2, Phường Thống Nhất, TP Biên Hòa, Đồng Nai
Sở hữu đại diện cho đơn vị Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long: 436.800 Cổ phiếu (tương ứng 21% tỉ lệ Vốn điều lệ).
Sở hữu cá nhân: 2.300 Cổ phiếu (tương ứng 0,11% tỉ lệ Vốn điều lệ).
 - + Ông Phan Doãn Thân – Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: KP9, phường An Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai
Sở hữu đại diện cho đơn vị Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long: 208.000 Cổ phiếu (tương ứng 10% tỉ lệ Vốn điều lệ).
Sở hữu cá nhân: 1.840 Cổ phiếu (tương ứng 0,088 % tỉ lệ Vốn điều lệ).
 - + Ông Đỗ Viết Hành - Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3A/1, KP2, Phường Tân Mai, TP Biên Hòa, Đồng Nai
Sở hữu cá nhân: 940 Cổ phiếu (tương ứng 0,045% tỉ lệ Vốn điều lệ)
Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tính đến thời điểm 31/12/2017 tổng số lao động của Công ty là: 106 lao động.

Cơ cấu lao động trong Công ty được phân chia cụ thể như sau:

Cơ cấu lao động tính đến ngày 31/12/2017

I	Phân theo giới tính	Số lượng (người)
1	Nam	83
2	Nữ	23
II	Phân theo trình độ	
1	Trên đại học, Đại học	34
2	Cao đẳng	04
3	Trung cấp, sơ cấp	17
4	Lao động trực tiếp	45

I	Phân theo giới tính	Số lượng (người)
5	Lao động phổ thông	06
III	Phân theo loại hợp đồng	
1	Không xác định thời hạn	106
2	Từ 1-3 năm	0
3	Thời vụ	-
TỔNG CỘNG		106

Nguồn: Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động:

- Sử dụng lao động:

Việc xác định phẩm chất và kỹ năng của người lao động chủ yếu thông qua sự ghi nhận của tập thể đơn vị, của người quản lý trực tiếp và của người trực tiếp cùng làm việc.

- + Công ty giữ lao động bằng việc áp dụng các chính sách đãi ngộ đối với người lao động, trong đó chủ yếu là chính sách tiền lương và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ khác.
- + Việc nâng bậc và chuyển ngạch lương: Công ty thực hiện quy chế nâng bậc theo tiêu chuẩn của Nhà nước đồng thời hàng năm Công ty tổ chức đánh giá cho CB-CNV hội đủ điều kiện, tiêu chuẩn để được hưởng và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ như:
 - Đáp ứng nhu cầu về trình độ chuyên môn;
 - Có khả năng đáp ứng công việc đòi hỏi trình độ cao hơn.
- + Kết quả đánh giá là cơ sở để Công ty xem xét đề nghị nâng lương và được hưởng và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ.

Mức lương bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	20.110.000	17.650.000

Nguồn: Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Mua 02 thửa đất tại xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, Đồng Nai nguyên giá: 1.216.966.764 đồng nhằm mở rộng diện tích phục vụ kinh doanh cho Cửa hàng xăng dầu Dầu Giấy trực thuộc Công ty.
- Mua 01 thửa đất tại xã An Phước, H. Long Thành, Đồng Nai nguyên giá: 7.272.363.636 đồng, diện tích 878 m². Mục đích: Xây dựng thêm cửa hàng bán lẻ

xăng dầu, trong năm 2018 Công ty sẽ làm thủ tục để xây dựng và đưa vào hoạt động.

Các hợp đồng lớn của Công ty chủ yếu là các hợp đồng cung cấp xăng, dầu các loại cho các khách hàng trên địa bàn tỉnh và vùng lân cận.

Một số hợp đồng tiêu biểu với các khách hàng, đối tác cụ thể như sau:

Danh mục các hợp đồng thực hiện năm 2017

STT	Đối tác	Dịch vụ cung cấp	Giá trị Hợp đồng (VNĐ)
1	Công ty TNHH Thành Thái	Xăng, dầu các loại	78.000.000.000
2	Công ty TNHH MTV Quý Như Ngọc	Xăng, dầu các loại	41.000.000.000
3	DNTN Đức Hưng	Xăng, dầu các loại	31.000.000.000
4	DNTN dịch vụ thương mại vận tải Toàn	Xăng, dầu các loại	24.500.000.000
5	DNTN xăng dầu Nguyệt Hạnh	Xăng, dầu các loại	18.600.000.000
6	DNTN trạm xăng dầu 561	Xăng, dầu các loại	15.000.000.000
7	DNTN Thành Trung	Xăng, dầu các loại	13.700.000.000
8	DNTN xăng dầu Mỹ Đình	Xăng, dầu các loại	12.000.000.000
9	Công ty TNHH Phương Du	Xăng, dầu các loại	7.100.000.000
10	Công ty TNHH Thương mại Minh Đại	Xăng, dầu các loại	6.600.000.000

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty có các Công ty liên kết và thông tin về công ty liên kết này như sau:

- Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông:

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600248537 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 20/06/1996 và thay đổi lần thứ tư ngày 25/07/2016.
- + Trụ sở chính: 01A, Xa lộ Hà Nội, Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- + Hoạt động kinh doanh chính: Dịch vụ ăn uống công cộng, chế biến bữa ăn công nghiệp, kinh doanh thực phẩm và giết mổ gia súc; Bán buôn thực phẩm
- + Số vốn góp Công ty sở hữu tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông (tính đến ngày 31/12/2017) là: 1.100.000.000 đồng, chiếm 44% vốn điều lệ của Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Khu Liên hợp Công Nông nghiệp Đồng Nai:

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3602229794 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 09 tháng 02 năm 2010 và thay đổi lần thứ 4 ngày 18/5/2016.
- + Trụ sở chính: Tầng 4 (Tòa nhà Dolico), số 833A, Xa lộ Hà Nội, khu phố 1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- + Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất nông nghiệp, đầu tư xây dựng hạ tầng và kinh doanh khu công nghiệp.
- + Số vốn góp Công ty sở hữu tại ngày 31/12/2017 là 3.000.000.000 đồng, chiếm 7,62% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Khu Liên hợp Công Nông nghiệp Đồng Nai.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	84.016.890.861	86.343.169.908	103%
Doanh thu thuần	706.882.907.908	864.647.206.494	122%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.558.236.784	23.773.406.135	101%
	409.911.970	15.111.092	4%
Lợi nhuận khác	23.968.148.754	23.788.517.227	99%
Lợi nhuận trước thuế	19.308.918.865	18.975.825.121	98%
Lợi nhuận sau thuế			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,12	1,21	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,16	0,97	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	37,63	58,80	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	60,33	142,70	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	28,40	38,09	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	8,41	10,01	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,73	2,19	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	36,85	53,34	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	22,98	21,98	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	3,33	2,75	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.079.800 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần chuyển nhượng tự do

5.2. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai tại ngày chốt danh sách cổ đông 02/03/2018 để thực hiện đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) như sau:

Bảng 1. Cơ cấu cổ đông của Công ty

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Trong nước	105	2.079.800	20.798.000.000	100,00%
-	Tổ chức	03	1.608.300	16.083.000.000	77,33%
-	Cá nhân	102	471.500	4.715.000.000	22,67%
2	Nước ngoài	0	0	0	0%
-	Tổ chức	0	0	0	0%
-	Cá nhân	0	0	0	0%
3	Cổ phiếu Quỹ	0	0	0	0
Tổng cộng (1)+(2)+(3)		105	2.079.800	20.798.000.000	100,00%

Nguồn: Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không phát sinh.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không phát sinh.

5.5. Các chứng khoán khác

Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

* Đánh giá tình hình:

- Doanh thu trong năm đạt 124% tăng 24% so kế hoạch; so cùng kỳ tăng 22%
- Tổng sản lượng hàng bán ra so với kế hoạch vượt 13%. so cùng kỳ tăng 3%

+ Đối với xăng dầu bán lẻ: các cửa hàng vẫn đảm bảo hoạt động tốt, dịch vụ bán hàng ngày càng được cải thiện, uy tín. Sản lượng bán ra trong năm đều hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch (đạt 108,8%), so cùng kỳ tăng 6,5% và đây là mảng kinh

doanh mang lại lợi nhuận chủ lực của Công ty.

+ Đối với mặt hàng xăng dầu bán đại lý đạt 133% vượt 33% so kế hoạch, so cùng kỳ tăng 13.9%. Nguyên nhân ngoài lý do những đại lý của Công ty là những đại lý lớn có năng lực bán hàng tốt thì lý do chính là chính sách giá cả của Công ty linh hoạt, chiết khấu dành cho các đại lý phù hợp nên được khách hàng tin tưởng và gắn bó lâu dài.

+ Đối với mặt hàng Gas: có sự cạnh tranh rất lớn trên thị trường, một số đối thủ sử dụng hàng trôi nổi không rõ nguồn gốc, không rõ chất lượng, không phải chịu thuế VAT. Tuy nhiên do sự đảm bảo uy tín về số lượng, chất lượng và phương thức phục vụ nên công ty đã ổn định đối với mặt hàng này và phát triển thêm một số khách hàng mới, trong năm mức bán ra vượt 31% so với kế hoạch, so cùng kỳ tăng 21%.

- Lợi nhuận gộp đạt 57,88 tỷ đồng, tăng 51% so kế hoạch. Nguyên nhân:

+ Chủ quan; do sản lượng bán ra trong năm tăng, quản lý chi phí chặt chẽ, sử dụng nguồn vốn hợp lý, quản lý hàng tồn kho hợp lý

+ Khách quan; do chiết khấu xăng dầu tương đối ổn định ở mức cao.

- Về công tác quản lý chi phí; Thực hiện chủ trương tiết kiệm, đồng thời để nâng cao hiệu quả kinh doanh, ngay từ đầu năm Công ty đã triển khai các biện pháp nhằm thực hiện quản lý chi phí chặt chẽ, lập kế hoạch chi phí đến từng cửa hàng, bộ phận. Do đó Công ty vẫn giữ được chi phí ở mức thấp mang lại hiệu quả SXKD cao.

- Lợi nhuận sau thuế hoàn thành vượt kế hoạch 258% nhưng so với cùng kỳ (2016) thấp hơn 2%, lý do vì năm 2016 có khoản thu cổ tức do góp vốn tại Công ty Agropark, Công ty phát triển đô thị Tam Phước, Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 91.238 đồng, đem lại lợi tức cao cho Chủ sở hữu và cổ đông của Công ty.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản:

A- Tài sản ngắn hạn 61.109.719.886 trong đó:

- Tiền và các khoản tương đương tiền: 14.209.574.348

- Các khoản phải thu ngắn hạn: 34.680.884.128

- Hàng tồn kho: 12.219.261.410

B- Tài sản dài hạn: 25.233.450.022 trong đó:

- Các khoản phải thu dài hạn: 1.385.400.000

- Tài sản cố định: 16.959.369.886

- Đầu tư tài chính dài hạn: 4.100.000.000

- Tài sản dài hạn khác: 2.788.680.136

Tổng cộng tài sản: 86.343.169.908

2.2. Tình hình nợ phải trả: 50.766.705.844 trong đó:

- Nợ ngắn hạn: 50.524.139.177

- Nợ dài hạn: 242.566.667

2.3. Vốn chủ sở hữu: 35.576.464.064 trong đó:

- Vốn góp của chủ sở hữu: 20.798.000.000

- Quỹ đầu tư phát triển: 12.323.598.766

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 2.454.865.298

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Sắp xếp, bố trí nhân sự hợp lý, phù hợp với khả năng và sở trường của từng người, do đó giảm chi phí về tiền lương và tăng năng suất lao động.

- Linh hoạt trong chính sách về giá cả để bán hàng cho từng đối tượng, nhằm thu hút khách hàng và nâng cao lợi nhuận.

- Quản lý chi phí chặt chẽ, nhất là trong xây dựng cơ bản, dồn đốc thu hồi công nợ nhanh để quay nhanh vòng vốn.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục xây dựng và phát triển Công ty hoạt động ổn định, đảm bảo duy trì tăng trưởng trong các năm hoạt động.

- Tập trung vận hành, khai thác an toàn, hiệu quả tối đa hệ thống phân phối, cửa hàng xăng dầu của Công ty.

- Mở rộng và phát triển các hoạt động kinh doanh thương mại, hệ thống cửa hàng, đa dạng hóa các mặt hàng kinh doanh (xăng dầu, khí...) trên nguyên tắc đảm bảo tuyệt đối an toàn nguồn vốn, phát triển kinh doanh nhằm tạo ra doanh thu và lợi nhuận cao nhất có thể cho Công ty.

- Triệt để thực hiện việc tiết kiệm, quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước và đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

- Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn chất lượng. Chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, trách nhiệm và nhiệt huyết trong công việc, chăm lo đời sống vật chất tinh thần của người lao động, nâng cao chất lượng các tổ chức đoàn thể, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc đoàn kết lành mạnh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá chung tình hình hoạt động của Công ty

Năm 2017 là một năm nhiều khó khăn của nền kinh tế Việt Nam và thế giới, ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng. Tại Việt Nam, tốc độ tăng trưởng kinh tế có chậm lại, với tình hình đó buộc Chính phủ phải tập trung nguồn lực tập trung vào việc kiểm soát lạm phát, thắt chặt tín dụng, cắt giảm chi tiêu và đầu tư công.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty luôn phải

7138
CÔNG TY
HÀNG
XĂNG
DẦU
VIỆT
NAM
- 1 -

đối đầu với những sự cạnh tranh nêu trên, còn gặp không ít khó khăn như giá bán lẻ xăng dầu không ổn định, lúc tăng lúc giảm đã làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn bị thách thức và khó khăn trong việc quản lý điều hành, ngoài ra còn ảnh hưởng các dự án công trình của Nhà nước trong một thời gian khá dài tại một số địa điểm kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo xuyên suốt của Hội đồng Quản trị cũng như sự điều hành linh hoạt và có trách nhiệm của Ban Giám đốc; đội ngũ cán bộ lãnh đạo có nhiều kinh nghiệm trong công tác, có năng lực, tận tâm với công việc; trong đơn vị có sự đoàn kết nhất trí cao và có ý thức tổ chức kỷ luật, thực hành tiết kiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hơn thế nữa Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai là doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có uy tín ở tỉnh Đồng Nai. Qua hơn 20 năm hình thành và phát triển, Công ty từng bước xây dựng uy tín với phương châm bán hàng “ Đúng chất lượng, đủ số lượng, văn minh, lịch sự” vì vậy đến nay thương hiệu Công ty đã được khẳng định và thu hút lượng khách hàng ngày càng tăng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Căn cứ vào Điều lệ công ty và các quy chế quản trị nội bộ, HDQT đã phân cấp ủy quyền cho Ban Giám đốc chủ động quyết định một số vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra/giám sát thông qua hệ thống các báo cáo và các kỳ họp HDQT, được thể hiện qua các quyết định/ nghị quyết, giải quyết các vấn đề trong điều hành hoạt động kinh doanh, công nợ, ...
- Các thành viên trong Ban Giám đốc là những người có trình độ chuyên môn, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về các lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kết thúc năm 2017, HDQT đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ và đúng theo chỉ đạo của HDQT, triển khai và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ đúng điều lệ doanh nghiệp.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2018, HDQT sẽ đẩy mạnh công tác chỉ đạo tập trung một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2018;
- Tăng cường công tác giám sát, phối hợp cùng Ban Giám đốc và cán bộ

quản lý Công ty điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao;

- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự, mở rộng mạng lưới kinh doanh và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng nhu cầu công việc;

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018 của Công ty có hiệu quả nhất;

- Sửa đổi Điều lệ Công ty cho phù hợp với Nghị định 71/2017/NĐ – CP ngày 06/06/2017 về quản trị Công ty đối với Công ty đại chúng.

4. Đánh giá chung những kết quả đạt được của Công ty

Trên cơ sở đánh giá được những khó khăn và thuận lợi của tình hình kinh tế trong nước, công tác dự báo thị trường trên địa bàn hoạt động, năm 2017 vừa qua Công ty đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tăng trưởng và phát triển tốt thể hiện qua các chỉ số tài chính, chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty đều vượt mốc kế hoạch đề ra. Công ty đã tạo được công ăn việc làm ổn định cũng như đảm bảo nguồn thu nhập cho người lao động. Bên cạnh đó, với chiến lược bán hàng Công ty vẫn giữ chân được các khách hàng lớn, truyền thống cũng như phát triển nguồn khách hàng mới. Các số liệu cụ thể về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức được trình bày cụ thể trong Báo cáo tài chính kiểm toán được đính kèm Báo cáo này.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị: gồm 5 thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phan Doãn Thân	Chủ tịch HĐQT
2	Phạm Văn Nam	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Võ Trường Sơn	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Hồng Quân	Thành viên HĐQT
5	Đỗ Viết Hành	Thành viên HĐQT

Trong năm qua hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị, công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Các vấn đề Công ty trình duyệt đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định kịp thời đáp ứng hoạt động của Công ty.

Trong năm có sự thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể là miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Việt Phương, lý do Ông Phương

Nghỉ hưu theo chế độ và đã có đơn từ nhiệm thôi không tham gia Hội đồng quản trị Công ty; Bầu ông Phạm Văn Nam. Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty xăng dầu Đồng Nai Đại diện phần vốn của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam tham gia Thành viên HĐQT và giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2018. Việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nêu trên đã được Đại hội cổ đông Công ty dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản biểu quyết nhất trí thông qua ngày 17/7/2017

Năm 2017 Hội đồng quản trị Công ty đã có 11 phiên họp

- Phiên họp lần thứ nhất vào ngày 09/01/2017. Nội dung chính cuộc họp: Thông qua: báo cáo tổng kết quả hoạt động SXKD năm 2016; xét thưởng HĐQT, BKS, ban Giám đốc, kế toán trưởng, Thư ký HĐQT Công ty năm 2016.

- Phiên họp lần 2 vào ngày 21/02/2017. Nội dung cuộc họp: Thông qua: việc mua 02 thửa đất giáp phía sau lưng Cửa hàng xăng dầu Dầu Giây.

- Phiên họp lần 3 vào ngày 27/02/2017. Nội dung cuộc họp: Thông qua: việc mua 01 thửa đất tại xã An Phước, H. Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Phiên họp lần 4 vào ngày 01/03/2017. Nội dung cuộc họp: Thông qua: việc thay đổi người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng đông, cụ thể: Cử ông Phan Doãn Thân Đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông kể từ ngày 01/03/2017, thay thế bà Trần Thị Như Hai đã nghỉ hưu theo chế độ.

- Phiên họp lần 5 vào ngày 08/03/2017. Nội dung cuộc họp: Thông qua: việc vay vốn, bảo lãnh...và bảo đảm cấp tín dụng tại Vietinbank.

- Phiên họp lần 6 vào ngày 21/03/2017. Nội dung cuộc họp:

1. Báo cáo kết quả hoạt kinh doanh năm 2016 và phương hướng năm 2017;
2. Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017;
3. Đề nghị chi cổ tức năm 2016;
4. Báo cáo về đơn xin từ nhiệm thôi không tham gia thành viên HĐQT của bà Trần Thị Như Hai và đơn xin từ nhiệm thôi không tham gia Thành viên BKS của ông Nguyễn Hồng Quân

5. Thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2014-2018, trình Đại hội cổ đông xem xét chấp thuận.

6. Đề nghị mức chi thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký HĐQT Công ty 2017.

7. Xin ý kiến về việc tổ chức Tham quan - Du lịch năm 2017 cho CBCNV C.ty.

- Phiên họp lần 7 vào ngày 05/04/2017. Nội dung cuộc họp: Thông qua việc sửa đổi Quy chế tiền lương, thưởng, thù lao của Công ty.

- Phiên họp lần 8 vào ngày 05/07/2017. Nội dung cuộc họp:



1. Báo cáo HĐQT về Công văn số 0722/PLX-HĐQT ngày 08/6/2017 của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) trong việc thay đổi người đại diện phần vốn của Petrolimex tại Công ty.

2. Báo cáo về việc Đơn xin từ nhiệm thôi không tham gia Thành viên Hội đồng quản trị và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty của ông Nguyễn Việt Phương

3. Thông qua danh sách ứng cử bầu bổ sung Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014 - 2018 do Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) đề cử.

- Phiên họp lần 9 vào ngày 12/07/2017. Nội dung cuộc họp: Thông qua việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuộc Xi nghiệp gạch Xuân Hòa.

- Phiên họp lần 10 vào ngày 17/07/2017. Nội dung cuộc họp: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017; bầu Phó Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014 - 2018.

- Phiên họp lần 11 vào ngày 17/10/2017. Nội dung cuộc họp:

1. Thông báo việc thoái vốn Công ty TNHH MTV Dầu tư phát triển Bưu Long

2. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017

3. Thông qua việc trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và người quản lý Công ty.

4. Thông qua việc chi thưởng cho người lao động và người quản lý Công ty

5. Thông qua việc chuyển Quỹ dầu tư phát triển sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

6. Thông qua việc chia cổ tức năm 2017.

2. Ban Kiểm soát: gồm 3 thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Tổng Duy Khương	Thành viên Ban kiểm soát
3	Trịnh Thành Đô	Thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2017 tình hình nhân sự có sự thay đổi là bầu bổ sung ông Tổng Duy Khương vào Ban Kiểm soát thay cho ông Nguyễn Hồng Quân xin thôi làm nhiệm vụ tại Ban Kiểm soát.

VI. Báo cáo tài chính 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

1. Báo cáo tài chính năm 2017 (được đính kèm báo cáo này).

- Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã được phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vật liệu



Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Tổng doanh thu:	776.821 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	7.964 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	6.371 triệu đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước:	6.369 triệu đồng
- Đầu tư, xây dựng cơ bản:	25.000 triệu đồng

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Cty TNHH MTV DTPF Bưu Long (b/cáo)
- TV HĐQT (b/cáo)
- Trưởng BKS (b/cáo)
- Phòng Kế toán_lưu
- Phòng Tổ chức HC_lưu

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Trường Sơn